

Bản án số: 19/2019/HSST
Ngày 17- 9- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Phương

Ông Lê Tất Kề

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2019/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Mạnh M, sinh ngày 14 tháng 9 năm 1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 1B148, tổ 12, phường Th, quận H, Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh Ch và bà Phạm Thị X; chưa có vợ, con; tiền án: Tại Bản án số 41/2017/HSST ngày 01/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 1522/PTHS ngày 27/9/2004 của Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 30 tháng tù về tội Cướp tài sản; tại Bản án số 192/2005/HSST ngày 24/10/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản (02 tiền án này tại thời điểm phạm tội M chưa đủ 16 tuổi nên được coi là không có án tích); tạm giữ từ ngày 18/6/2019, chuyển tạm giam từ ngày 21/6/2019; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Số 468 khu Đ, tổ 18, phường Th, quận H, Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trương Thị D, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Số 34/2 đường Nguyễn Thị T, E5, phường C, quận H, Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h00 ngày 29/4/2019, Hoàng Mạnh M đi bộ qua khu vực trụ sở Công an phường C, quận H, Hải Phòng, thấy tại lán để xe bên trái, trong trụ sở (theo hướng từ ngoài cổng chính nhìn vào) có dựng 01 chiếc xe đạp mini màu xanh cốm của ông Nguyễn Văn L Quan sát không có người trông coi, chỉ có 01 cán bộ Công an phường đang ngồi ở phòng trực ban, quay lưng ra phía cổng, nên M nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đạp. Minh đi từ cổng chính trụ sở Công an phường vào khu vực lán để xe. M kiểm tra thấy xe đạp không khóa nên đã ngồi lên xe rồi điều khiển ra ngoài cổng chính. Đến cửa hàng mua bán xe đạp ở địa chỉ 243 Ng, quận H, Hải Phòng, M gặp và đề nghị với chủ cửa hàng là bà Trương Thị D cầm cố chiếc xe đạp với giá 400.000 đồng. Bà D không biết chiếc xe đạp do trộm cắp có được nên đã đồng ý. Số tiền cầm cố xe đạp M đã ăn tiêu hết.

Ngày 15/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An ra Quyết định truy nã đối với Hoàng Mạnh M. Ngày 18/6/2019, M đã đầu thú.

Ngày 30/4/2019, bà Trương Thị D đã giao nộp cho cơ quan công an 01 xe đạp mini màu xanh cốm nhãn hiệu Remy.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 04/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H kết luận: 01 xe đạp mini màu xanh cốm đã qua sử dụng có giá trị 4.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 21 tháng 8 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An truy tố Hoàng Mạnh M về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ Điều 38, khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung bản cáo trạng và khai: Khi cầm cố chiếc xe đạp trộm cắp được cho bà D, bị cáo nói là xe của bị cáo và việc cầm cố không làm giấy tờ. Đồng thời bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13h00 ngày 29/4/2019, tại trụ sở Công an phường C, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp mini trị giá 4.500.000đồng của ông Nguyễn Văn L. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự, trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

[3] Xét về nhân thân: Bị cáo bị xét xử 02 lần theo Bản án số 1522/PTHS ngày 27/9/2004 của Tòa án nhân dân tối cao và Bản án số 192/2005/HSST ngày 24/10/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, khi phạm tội bị cáo đều chưa đủ 16 tuổi nên được coi là không có án tích, nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân không tốt.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án tại Bản án số 41/2017/HSST ngày 01/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, xét tội phạm mà bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm và có nhân thân không tốt, nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

- Về trách nhiệm dân sự:

[7] Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền cầm cố xe 400.000đồng. Như vậy, bị cáo đã thu lợi bất chính số tiền 400.000đồng, nên cần buộc bị cáo phải nộp lại số tiền này để sung vào ngân sách nhà nước, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Ngày 27/07/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H đã trả lại 01 xe đạp mini màu xanh có nhãn hiệu Remy cho bị hại là có căn cứ.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Những vấn đề khác:

[11] Đối với Trương Thị D tài liệu điều tra không đủ căn cứ để xác định phạm tội Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 135, Điều 136, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử phạt: Hoàng Mạnh M 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/6/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận H;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- CQCSĐT- Công an quận H;
- CQTHAHS- Công an quận H;
- Phòng PV06- Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận H;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Thủy